

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/HS-ST
Ngày: 12-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Minh Thảo.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Hoàng Tân

2. Ông Phạm Văn Huỳnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đường Hạc Vương Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Duy Tình - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Đ (tên gọi khác B), sinh năm 1977 tại Đồng Nai. HKTT: Tổ A, khu H, thị trấn L, huyện T; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn P và bà Trần Thị Liên H; Bị cáo có vợ là Lê Thị Bảo T7 và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/10/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” (bản án số 358/1999/HSST), chấp hành xong ngày 18/11/2000.

- Ngày 25/11/2008, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Long Thành ban hành quyết định số 4512/QĐ- UBND về việc: Đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại trung tâm Giáo dục- Lao động- Xã hội tỉnh Đồng Nai, chấp hành xong ngày 02/12/2010.

Bị cáo bị tạm giam ngày 16/5/2018 đến ngày 21/6/2018 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn do được bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại:

1. Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu S, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Anh Trương Quốc A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Khắc T2, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2. Anh Vũ Minh T1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ H, khu P, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3. Anh Phan Đình T3, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Đường T, ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

4. Anh Dương Đình V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

5. Chị Lê Nguyễn Thị T6, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Tổ B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

6. Anh Lê Thành N, sinh năm 1980

7. Chị Nguyễn Thị Huyền T5, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Tổ H, khu X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Anh N, chị T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn Đ, Vũ Minh T1, Nguyễn Khắc T2, Phan Đình T3, Huỳnh Minh T4, Lại Hoàng L, Lê Thành N, Nguyễn Thị Huyền T5 (vợ N), Lê Nguyễn Thị T6, Dương Đình V, Q.B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và S.B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là bạn bè quen biết. Lúc 15 giờ ngày 06/5/2018, sau khi dự tiệc đám cưới xong thì Đ, T1, T2, T3, T4, L, N, T5, T6, V, Q.B, S.B cùng nhau về quán “79 V.D” do Đ làm chủ thuộc khu H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai để ăn uống tiếp. Khi uống bia cả nhóm ngồi phía trước quán, sát với quán cà phê “L.T” do bà Nguyễn Thị Thanh H làm chủ. Trong quá trình cả nhóm của Đ ngồi uống bia có đưa loa “kẹo kéo” đến để hát karaoke, lúc này trong quán cà phê

“L.T” cũng mở hát karaoke tạo ra tiếng ồn ào xen kẽ nhau nên V cầm 01 ly thủy tinh (ly uống bia) ném vào quán cà phê “L.T”. Vì bị ném ly bia vào quán nên bà H đi đến bàn của nhóm Đ đang uống bia và hỏi “tại sao ném ly vào trong quán”, Đ đứng dậy xin lỗi bà H và đuổi V về, bà H không nói gì nữa mà bỏ đi vào trong quán của mình, ngay lúc này V cầm 01 con dao Thái Lan dài khoảng 20cm đi vào quán cà phê của bà H đe dọa, thấy vậy Đ chạy đến can ngăn nên V bỏ về nhà. Ngay sau đó, bà H điện thoại báo cho anh Phạm Thanh P (là Cán bộ đội Cảnh sát hình sự Công an huyện T) biết. Nhận được điện thoại báo của bà H về việc có người gây chuyện ở quán cà phê “L.T” nên anh P báo tin cho Thiếu tá Lê Công H – Phó đội trưởng Đội cảnh sát hình sự biết. Nhận được điện báo ông H cử 06 cán bộ của Đội cảnh sát hình sự gồm: Trương Quốc A – Thượng úy, Phạm Thanh P – Thiếu úy, Ngô Thành L, Mai Nhật A, Nguyễn Hồng H và Phạm Ngọc Q đến hiện trường. Nhận nhiệm vụ anh A và anh P mặc thường phục đi trước, khoảng 16 giờ cùng ngày đến nơi, anh P đi đến bàn của nhóm Đ đang ngồi uống bia và hỏi “Hồi nãy ai vào quán cà phê L.T quậy?” và rút súng (công cụ hỗ trợ) ra. Thấy anh P có súng, Đ liền cầm 01 ly thủy tinh (ly uống bia) tiến lại phía anh P và dùng ly đánh vào đầu anh P làm ly vỡ, rồi Đ cầm mảnh vỡ của ly (quai ly) đâm 01 cái vào vai của anh P, ngay lúc này T1 và T2 nhảy về phía anh P và dùng tay giằng co khẩu súng của anh P, trong lúc giằng co thì T1 vật anh P xuống đất và giật lấy khẩu súng trên tay anh P. Thấy vậy, anh A nhảy vào can ngăn thì bị Đ dùng mảnh vỡ của ly đang cầm sẵn trên tay đâm 01 cái vào vai, 01 cái vào tay anh A gây thương tích. Lúc này có Thiếu úy Mai Nhật A, Thiếu úy Nguyễn Hồng H, Trung úy Ngô Thành L và Thượng úy Phạm Ngọc Q đến can thiệp và đưa anh P và anh A đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 0329/GDPY/2018 ngày 09/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Trương Quốc A:

- + Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương rách động mạch cánh tay phải đã phẫu thuật khâu động mạch, hiện không có biểu hiện tắc mạch (áp dụng Chương 3, Điều III, mục 2.2.1). Tỷ lệ: 10%.

- + Vết thương bờ trong bả vai trái kích thước 07 x 0,2cm và vết thương trên nền vết mổ khuỷu tay phải tổng kích thước 6,5 x 0,2cm (Áp dụng Chương 9, Điều I, mục 1). Tỷ lệ: 03%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 13%.

- Vật thể gây thương tích là vật sắc.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 0330/GDPY/2018 ngày 09/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Phạm Thanh P:

- + Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng chẩm phải kích thước 01 x 0,2cm và vết thương bả vai phải hình chữ Y kích thước 08 x 0,2cm (Áp dụng Chương 9, Điều I, mục 1). Tỷ lệ: 03%.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 03%.

- Vật gây thương tích là vật sắc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết quả giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Nai nêu trên.

Vật chứng vụ án: Một mảnh vỡ ly thủy tinh (quai ly), là hung khí dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Thanh P đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng; người bị hại anh Trương Quốc A đã nhận số tiền bồi thường 40.000.000 đồng. Anh P và anh A không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSLT ngày 11/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh vỡ ly thủy tinh (quai ly), là hung khí dùng vào việc phạm tội của Nguyễn Tấn Đ.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Thanh P đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng; người bị hại anh Trương Quốc A đã nhận số tiền bồi thường 40.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Tấn Đ tại phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Lúc 16 giờ ngày 06/5/2018, tại quán ăn uống “79 V.D” thuộc khu H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tấn Đ có hành vi dùng ly thủy tinh (ly uống bia) gây thương tích cho anh Phạm Thanh P với tỷ lệ thương tật 03% và anh Trương Quốc A với tỷ lệ thương tật 13%, sau đó Đ bỏ trốn. Đến ngày 16/5/2018, Đ đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành đầu thú.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã có đủ yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Do bị cáo sử dụng ly thủy tinh và mảnh vỡ ly thủy tinh (ly dùng để uống bia) là hung khí nguy hiểm để gây thương tích nên đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình gây thương tích cho anh A và anh P, bị cáo Đ hoàn toàn không biết anh A và anh P là Công an hình sự thi hành công vụ nên không xử lý bị cáo về hành vi gây thương tích đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc dùng ly thủy tinh và mảnh vỡ của ly (ly uống bia) là hung khí nguy hiểm đánh vào người khác là vi phạm pháp luật, gây thương tích cho người khác nhưng do trước đó bị cáo đã uống bia- là loại có chứa chất kích thích, dẫn đến không kiểm soát được hành vi bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy, bị cáo phải nhận mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên Tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho bị hại xong về phần dân sự; Hơn nữa, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi do trong quá trình thực hành công vụ nhưng không mặc trang phục ngành theo đúng quy định và có hành vi rút súng (công cụ hỗ trợ) ra gây cho bị cáo sự hiểu nhầm nên dẫn đến hậu quả gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Phạm Thanh P đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng; người bị hại anh Trương Quốc A đã nhận số tiền bồi thường 40.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh vỡ ly thủy tinh (quai ly), là hung khí dùng để thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Khắc T2 và anh Vũ Minh T1 có hành vi giằng co lấy súng của anh P. Tuy nhiên, lúc giằng co anh T2 và anh T1 không biết anh P là công an và anh T2, anh T1 cũng không tham gia gây thương tích cho anh P và anh A nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành không khởi tố là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 12/9/2018.

Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án

treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mảnh vỡ ly thủy tinh (quai ly).

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2018)

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Phạm Thanh P, anh Trương Quốc A được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Long Thành (1);
- NTGCA H.Long Thành (3);
- CQĐT Công an H.Long Thành (1);
- CCTHA H.Long Thành (1);
- TAND T.Đồng Nai (1);
- Người bị hại (2);
- Bị cáo (1);
- Lưu (4).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo